

Số: /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO LẦN 2

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao
trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam;

Xét Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 182/BC-HĐND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi cụ thể để tổ chức thi đấu các giải thể thao do cấp tỉnh và cấp xã tổ chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam (Sau đây viết tắt là Thông tư số 117/2025/TT-BTC).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ, kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.

2. Thành viên ban chỉ đạo, ban tổ chức và các tiểu ban đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao;

3. Thành viên ban tổ chức và các tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu.

4. Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu thể thao.

5. Người tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ.

6. Công an, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

7. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức chi

1. Mức chi thực hiện nhiệm vụ tại các giải thi đấu.

a) Chi đối với đối tượng được quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6 Điều 2 Nghị quyết này: thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo;

b) Chi người tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ (đối với các Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi thể thao): thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo;

c) Các khoản chi theo điểm a, điểm b khoản này được tính theo ngày làm nhiệm vụ thực tế hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Số ngày làm nhiệm vụ, buổi thi đấu, trận thi đấu thực tế thực hiện theo hướng dẫn, kế hoạch cấp thẩm quyền của địa phương. Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được hưởng chế độ thực hiện nhiệm vụ khác nhau thì chỉ được một mức cao nhất và không được thanh toán tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trong thời gian làm nhiệm vụ.

2. Chi tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền đi lại

Đối với các đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này: Thời gian được thanh toán bao gồm thời gian tham gia giải thi đấu và tối đa không quá 02 ngày trước thi đấu, 01 ngày sau thi đấu; mức chi cụ thể như sau:

Tiền ăn trong thời gian tham gia tổ chức giải thi đấu: Cấp tỉnh là 200.000 đồng/người/ngày; cấp xã là 150.000 đồng/người/ngày.

Tiền thuê phòng nghỉ, tiền đi lại thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân tỉnh Cà Mau về quy định

chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau (Sau đây viết tắt là Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND).

Người thuộc đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi đi công tác phục vụ đại hội, giải thi đấu được hưởng chế độ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền đi lại theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND.

3. Chi thù lao sáng tác, biên đạo, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn, biểu diễn nghệ thuật phục vụ Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi thể thao thực hiện theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

4. Chi dịch thuật thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 35/2026/TTBTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

5. Các khoản chi khác thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Thông tư số 117/2025/TT-BTC.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn tài chính cho thể dục, thể thao theo quy định tại Điều 64 Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14.

2. Kinh phí bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 16/2013/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định về mức chi đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) thông qua ngày 10 tháng 6 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thiều

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND
ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Phụ lục I

**Nội dung và mức chi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ
tại các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Đơn vị tính: đồng/người

TT	Đối tượng tham gia tổ chức, phục vụ đại hội thể thao, giải thể thao, hội thao	Mức chi	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
01	Ban chỉ đạo, Ban tổ chức; Trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn	190.000đ/ngày	130.000đ/ngày
02	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	160.000đ/ngày	110.000đ/ngày
03	Giám sát, trọng tài chính	190.000đ/buổi	130.000đ/buổi
04	Thư ký, trọng tài khác	135.000đ/buổi	95.000đ/buổi
05	Công an, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ	80.000đ/buổi	55.000đ/buổi

Phụ lục II

**Nội dung và mức chi bồi dưỡng tổ chức đồng diễn, diễu hành
đối với người tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ
(đối với các Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi thể thao)
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Đơn vị tính: đồng/người

TT	Nội dung	Mức chi	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
01	Người tập		
	- Tập luyện	64.000đ/buổi	45.000đ/buổi
	- Tổng duyệt	95.000đ/buổi	65.000đ/buổi
	- Chính thức	155.000đ/buổi	110.000đ/buổi
02	Giáo viên quản lý, hướng dẫn	135.000/buổi	95.000đ/buổi